



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng

**Viên nén bao phim
TRAFLOXON - 1000**

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên.

Hộp 1 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 12 viên.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén bao phim

Mô tả: Viên nén dài bao phim, màu nâu nhạt, thành và cạnh viên lành lặn.

THÀNH PHẦN: Mỗi viên chứa:

Thành phần hoạt chất:

Diosmin : Hesperidin (9 : 1) 1000 mg

(tương ứng Diosmin 900 mg

Hesperidin 100 mg)

Thành phần tá dược:

Microcrystalline cellulose, Natri lauryl sulfat, Povidone, Vừa đủ

Sodium starch glycolate, Magnesi stearat, Talc, HPMC,

PEG 6000, Oxyd sắt đỏ, Oxyd sắt vàng, Titan dioxyd

TÁC DỤNG:

Thuốc tác động kép lên hệ thống tĩnh mạch bằng cách:

- Trên tĩnh mạch và tĩnh mạch nhỏ: giúp tăng sức bền thành mạch và tác động chống ứ trệ mạch.

- Trên tuần hoàn vi mạch: giúp tăng sức bền mao mạch và bình thường hóa tính thấm mao mạch.

Nhóm dược lý: Các thuốc bảo vệ mạch/Các chất ổn định mao mạch/Các flavonoid sinh học.

Mã ATC: C05CA53

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị triệu chứng thực thể liên quan đến trĩ cấp.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Liều dùng:

Trong 4 ngày đầu: 3 viên/ngày, 3 ngày tiếp theo: 2 viên/ngày.

Trẻ em: Dữ liệu an toàn và hiệu quả của thuốc trên đối tượng trẻ em và thanh thiếu niên dưới 18 tuổi chưa được thiết lập.

- Cách dùng: Dùng đường uống



CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

Dùng thuốc này để điều trị triệu chứng đợt trĩ cấp không loại trừ việc điều trị cụ thể các bệnh hậu môn khác. Chỉ nên điều trị thời gian ngắn. Nếu các triệu chứng không thuyên giảm nhanh, cần tiến hành khám hậu môn trực tràng và đánh giá lại việc điều trị.

Cảnh báo tá dược:

Sản phẩm chứa ít hơn 1 mmol natri (23 mg) trên mỗi viên nén bao phim, do đó có thể định nghĩa là sản phẩm “không chứa natri”.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai:

Không có hoặc có rất ít dữ liệu về việc sử dụng phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt ở phụ nữ mang thai.

Các nghiên cứu trên động vật không cho thấy thuốc có độc tính sinh sản.

Để phòng ngừa, tốt nhất nên tránh sử dụng TRAFILON-1000 trong thời kỳ mang thai.

Phụ nữ cho con bú:

Chưa rõ phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt và chất chuyển hóa của nó được bài tiết qua sữa mẹ hay không.

Không thể loại trừ nguy cơ của thuốc đối với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

Nên đưa ra quyết định ngừng cho con bú hoặc ngừng/tránh điều trị bằng Traflon - 1000 sau khi cân nhắc giữa lợi ích cho con bú với lợi ích của việc dùng thuốc ở phụ nữ.

Khả năng sinh sản

Các nghiên cứu về độc tính sinh sản cho thấy thuốc không ảnh hưởng đến khả năng sinh sản ở chuột đực và chuột cái

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Khi lái xe và vận hành máy móc nên lưu ý rằng tình trạng chóng mặt, đau đầu có thể thỉnh thoảng xuất hiện khi đang sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Chưa có dữ liệu về tương tác thuốc

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Những tác dụng không mong muốn dưới đây được sắp xếp theo trình tự tần suất xuất hiện:

Rất thường gặp ($ADR \geq 1/10$); *thường gặp* ($1/100 \leq ADR < 1/10$); *ít gặp* ($1/1.000 \leq ADR < 1/100$); *hiếm gặp* ($1/10.000 \leq ADR < 1/1.000$); *rất hiếm gặp* ($ADR < 1/10.000$); *chưa biết* (không thể ước tính từ dữ liệu có sẵn).

Rối loạn hệ thần kinh:

Hiếm gặp: chóng mặt, đau đầu, khó chịu.

Rối loạn hệ tiêu hóa:

Thường gặp: tiêu chảy, táo bón, buồn nôn, nôn.

Ít gặp: viêm ruột kết.

Chưa biết: đau bụng.

Rối loạn về da và mô dưới da:

Hiếm gặp: ban đỏ, ngứa, mề đay.

Chưa biết: phù cục bộ vùng mặt, mí mắt và môi. Đặc biệt, phù Quincke.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Quá liều:

Có rất ít thông tin về việc sử dụng quá liều thuốc. Các tác dụng không mong muốn được báo cáo khi dùng quá liều thường là các rối loạn về tiêu hóa (tiêu chảy, buồn nôn, đau bụng) và trên da (ngứa, ban đỏ).

Cách xử trí:

Xử trí quá liều nên tập trung vào việc điều trị các triệu chứng lâm sàng.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 18006612

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH TRAPHACO HƯNG YÊN

Thôn Bình Lương - Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên

Người soạn thảo: Liên

Người kiểm tra: Hằng

Ngày kiểm tra: 17/11/2023

